

Cẩm Mỹ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

Số: 13/2024/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Thái Thị Vân**

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 15/2024/QĐ-TA ngày 27 tháng 6 năm 2024 và thông báo hoãn phiên họp số 16/2024/TB-TLHS ngày 01/7/2024 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc C**, sinh ngày: 01/01/1998; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: **tổ E, ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: **Nguyễn Xuân M**, sinh năm 1963 và bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không

(**Nguyễn Quốc C** vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - thương binh và xã hội huyện C**: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – chức vụ: chuyên viên.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ:*
Ông Nguyễn Hữu Chinh - Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Quốc C sử dụng ma túy từ năm 2018, sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Anh **C** đăng ký thường trú và sinh sống tại: **tổ E, ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**, anh **C** đã đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và được **Ủy ban nhân dân xã X** quyết định cho cai nghiện tự nguyện tại gia đình theo quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/11/2023, thời hạn là 12 tháng.

Trong quá trình quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện, **Công an xã X** đã tiến hành test nhanh chất ma túy đối với **C** trong các ngày 25/4/2024, ngày 16/5/2024,

ngày 03/6/2024. Kết quả 03 lần, Cường dương tính với chất ma túy trong cơ thể. **C** khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy gần nhất vào ngày 02/6/2024 nên bị **Công an xã X** lập biên bản vi phạm hành chính số 61/BB-VPHC ngày 03/6/2024 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh **C**.

2. Ý kiến của đại diện phòng Lao động - thương binh và xã hội huyện C: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Quốc C** với thời hạn 16 đến 20 tháng.

3. Ý kiến của người bị đề nghị: **Nguyễn Quốc C** vắng mặt.

4. Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên họp: Việc thụ lý giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ đầy đủ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Quốc C** với thời gian áp dụng từ 14 đến 16 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về căn cứ, đối tượng áp dụng: Anh **Nguyễn Quốc C** là người trên 18 tuổi đang nghiện ma túy và có nơi cư trú ổn định và đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, được **Ủy ban nhân dân xã X** quyết định cho cai nghiện tự nguyện tại gia đình theo quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 thời hạn là 12 tháng. Nhưng trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện, **Công an xã X** đã tiến hành test nhanh chất ma túy đối với **C** trong các ngày 25/4/2024, ngày 16/5/2024, ngày 03/6/2024 kết quả Cường dương tính với chất ma túy trong cơ thể. **C** khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 02/6/2024 nên bị **Công an xã X** lập biên bản vi phạm hành chính số 61/BB-VPHC ngày 03/6/2024 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh **C**. Căn cứ vào Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi bổ sung năm 2020); Khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm c khoản 1 Điều 33 và khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì anh **Nguyễn Quốc C** là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đã thực hiện đúng các Điều 40, 41, 42 và 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Về nhân thân: Anh **Nguyễn Quốc C** chưa bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình làm việc với Công an **C** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng biện pháp cai

nghiện bắt buộc với thời gian phù hợp nhằm giúp **Nguyễn Quốc C** cai nghiện và tạo điều kiện cho **Nguyễn Quốc C** hoà nhập cộng đồng, xã hội.

[4] Ý kiến của Đại diện **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C** và Viện kiểm sát nhân dân **huyện C** về đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Sửa đổi bổ sung năm 2020); Khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm c khoản 1 Điều 33, Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: **ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai** đối với **Nguyễn Quốc C**, sinh ngày: 01/01/1998; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: **tổ E, ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai**;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày anh **C** vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai chấp hành.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện C** phối hợp với **Công an huyện C**, tỉnh Đồng Nai thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Phòng LĐ-TB& XH huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Tây;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Trung

